

— Thị xã Quy Nhơn:

Tách thôn Hội Lộc của xã Nhơn Lý thuộc thị xã Quy Nhơn, lập thành một xã mới lấy tên là xã Nhơn Hội.

Xã Nhơn Hội gồm có các thôn Hội Thành, Hội Giáo, Hội Bình và Hội Tân.

— Thị xã Quảng Nghĩa:

Chia xã Nghĩa Lộ thành hai xã lấy tên là xã Nghĩa Phú và xã Nghĩa Chánh thuộc thị xã Quảng Nghĩa.

— Xã Nghĩa Phú gồm có các thôn 3, thôn 4, và xóm Quán Dân của thôn 5 (xã Nghĩa Lộ cũ);

— Xã Nghĩa Chánh gồm có các thôn 1, thôn 6 và xóm La Tá của thôn 5 (xã Nghĩa Lộ cũ).

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 1979

T.M. và thừa ủy nhiệm của
Hội đồng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ thủ tướng
VŨ TUÂN

QUYẾT ĐỊNH số 128-CP ngày 24-3-1979
về việc điều chỉnh địa giới một số xã và thị trấn thuộc tỉnh Long An.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào điều 74 của Hiến pháp năm 1959 quy định các quyền hạn của Hội đồng Chính phủ;

.....

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.— Nay phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới một số xã và thị trấn thuộc các huyện Đức Hòa, Cần Đức và huyện Bến Thủ, thuộc tỉnh Long An như sau:

— Huyện Đức Hòa:

1. Chia xã Đức Hòa thành ba xã lấy tên là xã Đức Hòa Thượng, xã Đức Hòa Hạ và xã Đức Hòa Đông.

— Địa giới của xã Đức Hòa Thượng ở phía bắc giáp xã Đức Lập, phía đông giáp xã Mỹ Hạnh, phía tây giáp xã Hòa Khánh Đông, phía nam giáp xã Đức Hòa Đông và thị trấn Đức Hòa;

— Địa giới của xã Đức Hòa Đông ở phía bắc giáp xã Mỹ Hạnh, phía đông giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía tây và phía nam giáp xã Đức Hòa Hạ;

— Địa giới của xã Đức Hòa Hạ ở phía bắc giáp xã Đức Hòa Thượng và thị trấn Đức Hòa, phía đông giáp xã Đức Hòa Đông, phía tây giáp quốc lộ 9, phía nam giáp xã Hậu Thạnh.

2. Chia xã Hòa Khánh thành ba xã lấy tên là xã Hòa Khánh Đông, xã Hòa Khánh Tây và xã Hòa Khánh Nam.

— Địa giới của xã Hòa Khánh Đông ở phía bắc và đông bắc giáp xã Đức Lập, phía tây và tây nam giáp xã Hòa Khánh Tây và xã Hòa Khánh Nam, phía nam và tây nam giáp thị trấn Đức Hòa;

— Địa giới của xã Hòa Khánh Tây ở phía bắc và tây bắc giáp xã Tân Phú, phía đông và đông bắc giáp xã Hòa Khánh Nam và xã Hòa Khánh Đông, phía nam và tây nam giáp sông Vàm Cỏ Đông;

— Địa giới của xã Hòa Khánh Nam ở phía bắc và đông bắc giáp xã Hòa Khánh Đông, phía tây và tây bắc giáp xã Hòa Khánh Tây, phía đông giáp xã Hậu Thạnh, phía nam giáp sông Vàm Cỏ Đông.

3. Chia xã Mỹ Hạnh thành hai xã lấy tên là xã Mỹ Hạnh Bắc và xã Mỹ Hạnh Nam.

— Địa giới của xã Mỹ Hạnh Bắc ở phía bắc và đông giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía tây giáp xã Đức Lập và xã Đức Hòa Thượng, phía nam giáp xã Mỹ Hạnh Nam;

— Địa giới của xã Mỹ Hạnh Nam ở phía bắc giáp xã Mỹ Hạnh Bắc, phía đông

giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía tây và phía nam giáp xã Đức Hòa Thượng.

4. Chia xã Đức Lập thành hai xã lấy tên là xã Đức Lập Thượng và xã Đức Lập Hạ.

— Địa giới của xã Đức Lập Thượng ở phía bắc và tây bắc giáp xã Tân Mỹ, phía đông và đông bắc giáp xã Đức Lập Hạ và thành phố Hồ Chí Minh, phía nam và tây nam giáp thị trấn Hậu Nghĩa;

— Địa giới của xã Đức Lập Hạ ở phía bắc giáp xã Đức Lập Thượng, phía đông và đông bắc giáp xã Mỹ Hạnh Bắc và thành phố Hồ Chí Minh, phía tây và tây nam giáp xã Khánh Hòa Đông và thị trấn Hậu Nghĩa.

5. Chia xã An Ninh thành hai xã lấy tên là xã An Ninh Đông và xã An Ninh Tây.

— Địa giới của xã An Ninh Đông ở phía bắc giáp xã Lộc Giang, phía đông giáp xã An Ninh Tây, phía tây giáp sông Vàm Cỏ Đông, phía nam giáp thị trấn Hiệp Hòa;

— Địa giới của xã An Ninh Tây ở phía bắc giáp xã Lộc Giang, phía tây giáp xã An Ninh Đông, phía đông và đông nam giáp xã Hiệp Hòa và thị trấn Hiệp Hòa.

6. Chia xã Hiệp Hòa thành hai đơn vị hành chính lấy tên là xã Hiệp Hòa và thị trấn Hiệp Hòa;

— Địa giới của xã Hiệp Hòa ở phía tây và tây bắc giáp xã An Ninh Tây, phía đông giáp xã Tân Mỹ, phía nam giáp thị trấn Hiệp Hòa.

— Địa giới của thị trấn Hiệp Hòa ở phía bắc giáp xã Hiệp Hòa, phía đông và đông nam giáp xã Tân Phú, phía tây và tây nam giáp sông Vàm Cỏ Đông.

— Huyện Cần Đức:

1. Chia xã Long Hựu thành hai xã lấy tên là xã Long Hựu Đông và xã Long Hựu Tây.

— Địa giới của xã Long Hựu Đông ở phía bắc giáp sông Rạch Cát, phía đông giáp sông Vàm Cỏ, phía tây giáp kinh

Nước Mặn, phía nam giáp xã Long Hựu Tây;

— Địa giới của xã Long Hựu Tây ở phía bắc giáp xã Long Hựu Đông và kinh Nước Mặn, phía đông, phía tây và phía nam giáp sông Vàm Cỏ.

2. Thành lập thị trấn huyện lỵ của huyện Cần Đức lấy tên là thị trấn Cần Đức.

Thị trấn Cần Đức gồm có ấp 8, khu 5, khu 6, khu 7 (của xã Tân Ân), ấp 8 (của xã Phước Đông) và ấp 1 (của xã Tân Lân) cùng huyện cắt sang.

— Huyện Bến Thủ:

1. Chia xã Tân Thanh và xã Long Phú thành ba đơn vị hành chính lấy tên là xã Thanh Phú, xã Tân Bửu và thị trấn Bến Lức;

— Địa giới của xã Thanh Phú ở phía bắc và phía tây giáp sông Bến Lức, xã An Thạch, phía đông giáp xã Tân Bửu và xã Mỹ Yên, phía nam giáp thị trấn Bến Lức.

— Địa giới của xã Tân Bửu ở phía bắc giáp huyện Đức Hòa, phía đông giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía tây và tây nam giáp xã Lương Hòa, xã An Thạnh và xã Thanh Phú, phía nam giáp xã Mỹ Yên;

— Thị trấn Bến Lức gồm có các ấp Vàm, Chợ, xóm Cống và Thuận Đạo của xã Long Phú cắt sang.

2. Thành lập thị trấn mới thuộc huyện Bến Thủ lấy tên là thị trấn Thủ Thừa.

Thị trấn Thủ Thừa gồm có các ấp Nhà Dài, Cầu Xây, Rạch Đào và Thủ Khoa Thừa (của xã Bình Phong Thạnh); ấp 11 và ấp 3 Nhà Thương (của xã Nhị Thành) cùng huyện cắt sang.

Điều 2.— Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 1979

T.M. và thừa ủy nhiệm của
Hội đồng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ thủ tướng
VŨ TUÂN